

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 706/S-TCKT  
V/v giải trình BCTC Quý 3 năm 2025  
bị lỗ và có lợi nhuận sau thuế TNDN thay  
đổi từ 10% trở lên so với kỳ năm trước

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 10 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: **CÔNG TY CỔ PHẦN HƠI KỸ NGHỆ QUE HÀN**
- Mã chứng khoán: **SVG**
- Địa chỉ trụ sở chính: **1 - 3 Nguyễn Trường Tộ, P. Xóm Chiếu, TP. HCM.**
- Điện thoại: (028) 38267269 - Fax: (028) 39400942

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính “Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán” tại khoản 4, Điều 14, Công ty giải trình biến động lợi nhuận quý 3 năm 2025 so với cùng kỳ năm trước như sau:

Đơn vị tính: Đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Quý 3		Tỷ lệ
		Năm 2025	Năm 2024	
1	2	4	5	6
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	73.451.981.226	60.712.461.962	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		696.000	
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01-02)	10	73.451.981.226	60.711.765.962	121
4. Giá vốn hàng bán	11	69.195.763.543	52.503.454.307	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	4.256.217.683	8.208.311.655	
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	4.729.136	6.174.205	
7. Chi phí tài chính	22	1.208.939.163	1.325.564.345	
Trong đó : Chi phí lãi vay	23	1.208.939.163	1.325.564.345	
8. Chi phí bán hàng	25	2.576.840.038	2.305.122.775	
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	4.330.298.272	5.197.628.446	
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30= 20+(21-22)-(24+25)}	30	(3.855.130.654)	(613.829.706)	
11. Thu nhập khác	31	708.503.399	1.001.129.428	
12. Chi phí khác	32	739.453.361	72.300.536	
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40	(30.949.962)	928.828.892	
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30+40)	50	(3.886.080.616)	314.999.186	


15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	-	62.999.837	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 51 - 51)	60	(3.886.080.616)	251.999.349	- 1.642
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	(132,40)	8,59	
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71			

Nay, Công ty giải trình:

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo tài chính quý 3 năm 2025 thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2024.

- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo tài chính quý 3 năm 2025 bị lỗ 3.886.080.616 đồng.

Quý 3 năm 2025 Công ty bị lỗ 3.886.080.616 đồng, doanh thu bán hàng quý 3 năm 2025 tăng so với cùng kỳ năm trước 21%, tuy nhiên do: Chi phí điện chiếm tỷ lệ lớn trong chi phí sản xuất của Công ty, Nhà nước đã điều chỉnh tăng giá điện 4,5% từ ngày 10 tháng 5 năm 2025 làm tăng chi phí; Chi phí tăng trong điều kiện thị trường cạnh tranh gay gắt, giá bán không tăng nên Công ty bị chuyển từ lãi sang lỗ, lỗ trên 10% so với cùng kỳ năm trước.

Trân trọng kính chào. 



**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT (Thay báo cáo);
- Lưu VT, TCKT.

**TỔNG GIÁM ĐỐC** 



**Trịnh Anh Phong**